

Số: 06/NQ-ĐHĐCĐ-DVĐN

Đà Nẵng, ngày 22 tháng 4 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016 CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG SÂN BAY ĐÀ NẴNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá 13 thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dịch vụ hàng không sân bay Đà Nẵng đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2015 thông qua ngày 20 tháng 5 năm 2015.
- Căn cứ Biên bản phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần dịch vụ hàng không sân bay Đà Nẵng đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 22/04/2016 :

Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2016 của Công ty Cổ phần dịch vụ hàng không sân bay Đà Nẵng được tổ chức tại Phòng họp Công ty, sân bay quốc tế Đà Nẵng ngày 22/04/2016 với 32 cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho 3.008.816 cổ phần bằng 90,83 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (2.733.000 cổ phần) đã thảo luận và biểu quyết 100 % nhất trí thông qua các nội dung sau đây:

1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị, Báo cáo Ban Tổng Giám đốc và Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2015 :

Đơn vị tính : VND

TT	Chỉ tiêu	Năm 2015
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	228.234.005.806
2	Tổng chi phí	181.992.064.176
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	48.070.253.302
4	Thuế thu nhập DN được miễn giảm của Công ty	0
5	Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	37.693.787.343
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	12.039
7	Tỷ suất lợi nhuận(sau thuế)/vốn CSH	66,99
8	Vốn chủ sở hữu	56.270.364.731
9	Thu nhập bình quân/người/tháng	6.935.000
10	Thuế TNDN phải nộp	10.376.465.959

Tổng mức đầu tư thực hiện năm 2015: 28.637 triệu đồng

2. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2015 (Có báo cáo đính kèm)

3. Thông qua Phương án sử dụng lợi nhuận năm 2015 : Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	- Tổng lợi nhuận trước thuế	48.070.253.302
2	- Thuế TNDN phải nộp	10.376.465.959
3	- Lợi nhuận sau thuế (1-2)	37.693.787.343
4	- Chi trả lợi nhuận cho các thể nhân góp vốn hợp tác KD tại các TT dạy nghề	871.394.801
5	Lợi nhuận sau thuế còn lại (3-4)	36.822.392.542
6	- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	450.000.000
7	- Trích quỹ thưởng ban quản lý, điều hành	250.000.000
8	- Thù lao cho HĐQT, BKS	144.000.000
9	- LN còn lại sau khi trích quỹ, trả thù lao (5-6-7-8)	35.978.392.542
10	- Lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại cuối năm 2015 không được chia	86.607.232
11	- LNST năm 2015 còn lại để chia cổ tức (9-10)	35.891.785.310
12	- LN từ các năm trước chuyển sang	591.868.076
13	Tổng cộng Lợi nhuận để chi trả cổ tức 2015	36.483.653.386
14	- LN đã tạm ứng cổ tức đợt 1 và 2 (80%)	24.070.528.000
15	- LN dự kiến chi trả đợt 3 (40%)	12.035.264.000
16	- LN còn lại chưa PP chuyển sang 2016 (10+13-14-15)	464.468.618
a	+Lợi nhuận năm trước chuyển sang	377.861.386
b	+ Lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại cuối năm	86.607.232

32045
 CÔNG TY
 PHÁP
 NHÂN B
 HÀ N
 CHAU

- Trong năm 2015 và đầu năm 2016, dựa trên kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Hội đồng quản trị (HĐQT) đã thực hiện tạm chi trả cổ tức bằng tiền mặt với số tiền: 24.070.528.000 đồng, tương ứng 80% vốn điều lệ Công ty, trong đó:

+ Tổng công ty HKVN : 8.683.240.000 đồng
 + Các cổ đông còn lại : 15.387.288.000 đồng

- Phần lợi nhuận còn lại kết dư đến 31/12/2015: sử dụng để trả cổ tức đợt 3 năm 2015 bằng tiền mặt với số tiền: 12.035.264.000 đồng, tương ứng 40% mức vốn điều lệ, trong đó:

+ Tổng công ty HKVN : 4.341.620.000 đồng
 + Các cổ đông còn lại : 7.693.644.000 đồng

- Phần lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm 2016: **464.468.618 đồng**

Trong đó: +Lợi nhuận năm trước chuyển sang : 377.861.386 đồng
 +Lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại cuối năm : 86.607.232 đồng

4. Kế hoạch năm 2016 :

4.1. Kế hoạch Doanh thu – Lợi nhuận, Kế hoạch Đầu tư :

Đại hội thông qua một số chỉ tiêu cơ bản trong kế hoạch SXKD năm 2016 của Công ty:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chi tiêu	KH 2016	% KH2016/ TH2015
1	3	4
1. Tổng vốn chủ sở hữu bình quân	36.783	119,08%
Trong đó: Vốn đầu tư của chủ sở hữu	42.725	142,00%
2. Doanh thu thực hiện	246.821	107,28%
3. Tổng chi phí	198.554	109,10%
4. Lợi nhuận trước thuế	48.267	100,41%
5. Lợi nhuận sau thuế	37.879	100,49%
6. Tổng quỹ tiền lương/tiền công	51.361	105,31%
7. Tổng vốn đầu tư trong năm	52.504	183,34%

Khi Lợi nhuận trước thuế từ sản xuất kinh doanh (không tính dịch vụ taxi) năm 2016 vượt 10% so với Lợi nhuận trước thuế thực hiện 2015 thì được trích bổ sung 01 (một) tháng lương thưởng vào chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh.

4.2. Kế hoạch tạm ứng cổ tức:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ kết quả kinh doanh thực tế quyết định mức tạm ứng và thực hiện việc chi trả tạm ứng giữa kỳ tại các thời điểm thích hợp trong năm 2016. Mức tạm ứng không vượt quá kế hoạch lợi nhuận năm 2016.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện các công việc có liên quan theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

5. Thông qua phương án trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2016 : 193.200.000đ

Chức danh	Số người	Thù lao/ng/tháng	Tổng thù lao cả năm	So sánh với 2015
Chủ tịch HĐQT	01	3.500.000	42.000.000	140%
UVHĐQT	04	2.000.000	96.000.000	133,33%
Trưởng BKS	01	1.800.000	21.600.000	138,46%
UV BKS	02	1.400.000	33.600.000	127,27%
Tổng cộng			193.200.000	134,12%

6. Thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ trong năm 2016.

Đại hội thảo luận và thông qua chủ trương tăng vốn Điều lệ năm 2016 (chuyển tiếp năm 2015) từ 30.088.160.000 đồng lên 42.725.180.000 đồng để bổ sung vốn triển khai các dự án đầu tư của Công ty (trong đó có dự án đầu tư xây dựng nhà chế biến suất ăn Đà Nẵng).

Giao Hội đồng quản trị Công ty MASCO căn cứ vào tiến độ, qui mô triển khai dự án đầu tư nhà chế biến suất ăn Đà Nẵng tại Cảng Hàng không quốc tế Đà Nẵng để chỉ đạo Công ty xây dựng phương án tăng vốn cụ thể trong năm 2016 và báo cáo xin ý kiến của cổ đông bằng văn bản theo qui định.

7. Thông qua phương án lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2016 :

Thông qua phương án giao HĐQT lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán sau để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty :

+ Công ty Kiểm toán DTL (thành viên RSM Network)

- Địa chỉ văn phòng TP. Hồ Chí Minh: Lầu 5, tòa nhà Sài Gòn 3, 140 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận I, thành phố Hồ Chí Minh
- Địa chỉ văn phòng Miền Trung: 197 Lê Đình Lý, phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

+ Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán (AAC)

Địa chỉ: Lô 78-80 Đường 30 tháng 4 – Q. Hải Châu – TP. Đà Nẵng.

8. Thông qua việc Chủ tịch HĐQT không kiêm Tổng Giám đốc Công ty.

9. Đại hội đã bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021.

+ Hội Đồng Quản Trị gồm các Ông (Bà):

- Ông Nguyễn Thanh Đông
- Ông Hồ Quang Tuấn
- Bà Phan Thị Hồng Liên
- Bà Vũ Thị Thu Bồn
- Bà Lê Thị Thùy Linh.

+ Ban Kiểm Soát gồm các Ông (Bà):

- Ông Nguyễn Dũng
- Ông Phạm Ngọc Tuấn
- Bà Dương Thùy Vân

Nghị quyết này được thông qua toàn văn tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần dịch vụ Hàng không sân bay Đà Nẵng. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo và triển khai Nghị quyết này theo đúng Pháp luật và Điều lệ công ty.

**TM/ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TOA**



Nguyễn Thanh Đông

ĐÀ NẴNG

Địa chỉ: Sân bay quốc tế Đà Nẵng
Tel: 0511. 3.826680 - Fax: 0511.3826133

Đà Nẵng, ngày 22 tháng 4 năm 2016

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2016
CÔNG TY CP DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG SÂN BAY ĐÀ NẴNG

S.Đ.K.K.V

Hôm nay, vào hồi 08h00 ngày 22/04/2016, tại phòng họp Trụ sở Công ty CP Dịch vụ Hàng không Sân bay Đà Nẵng, địa chỉ : Phường Hòa Thuận Tây, Quận Hải Châu - TP Đà Nẵng. Công ty CP Dịch vụ HKSB Đà Nẵng đã tiến hành tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2016.

A. THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP PHÁP, HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI:

I. Thành phần tham dự:

- Tham dự Đại hội có Ông Lưu Văn Hạnh, Ủy viên Hội đồng quản trị Tổng Công ty Hàng không Việt Nam và đầy đủ các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát cùng 32/253 cổ đông của công ty Cổ phần Dịch vụ HKSB Đà Nẵng đại diện cho 90,83 % vốn điều lệ của Công ty.

II. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội:

- Đại hội đã nghe ông Lê Giang Nam - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông công bố Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông:
- Tổng số cổ phần của Công ty : 3.008.816 cổ phần.
- Tổng số cổ đông tham dự Đại hội : 32 cổ đông, đại diện cho 2.733.000 cổ phần, chiếm 90,83 % vốn điều lệ.
- Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và Điều lệ hoạt động của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty CP Dịch vụ Hàng không Sân bay Đà Nẵng (Công ty) là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.

B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI:

I. Chủ tọa Đại hội :

- Ban tổ chức tiến hành làm lễ chào cờ, tuyên bố lý do và mời ông Nguyễn Thanh Đông Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty lên làm Chủ tọa và điều hành Đại hội.

II. Thư ký và Tổ kiểm phiếu của đại hội:

- Để giúp việc cho Chủ tọa, Chủ tọa chỉ định thư ký và Tổ kiểm phiếu của Đại hội gồm:
 - + Thư ký:
 - Ông Đoàn Hồng Ánh- Trợ lý Tổng Giám đốc; Thư ký Công ty.
 - Ông Phan Hữu Tâm - Trưởng phòng TC-KT Công ty.
 - + Tổ kiểm phiếu :
 - Ông Lê Giang Nam
 - Ông Đoàn Ngọc Cảnh
 - Bà Nguyễn Thị Minh Huyền
 - TP Tổ chức Hành chính : Tổ trưởng
 - P. Giám đốc XNSA : Tổ viên
 - Phó phòng.TC-KT : Tổ viên

- Ông Trương Cung Thánh - TP Kế hoạch KD : Tổ viên
- Ông Võ Thanh Hoài - Phó phòng KH- KD : Tổ viên
- Ông Đoàn Hồng Ánh Thư ký HĐQT giới thiệu nguyên tắc và thủ tục của Đại hội thường niên 2016.

III. Thông qua chương trình nghị sự và Quy chế làm việc của Đại hội:

Sau khi nghe Chủ tọa công bố chương trình nghị sự và Quy chế làm việc của Đại hội, tất cả các Cổ đông tham dự đã biểu quyết với tỷ lệ 100 % đồng ý thông qua “Chương trình làm việc của Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2016” do Ban tổ chức Đại hội thực hiện (đính kèm) .

IV. Nội dung chính của Đại hội :

1. Thông qua báo cáo SXKD, Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán.
2. Phương án phân phối lợi nhuận và các quỹ của Công ty, chia cổ tức năm 2015.
3. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2016;
4. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát.
5. Thông qua Thù lao HĐQT/BKS năm 2016. Lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2016.
6. Thông qua việc Chủ tịch HĐQT kiêm (hoặc không kiêm) Tổng Giám đốc Công ty.
7. Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
8. Bầu cử Thành viên HĐQT ; BKS nhiệm kỳ III (2016 – 2021)

V. Diễn biến Đại hội và các quyết nghị

1. Thảo luận và Thông qua báo cáo tài chính 2015 (01/01/2015 - 31/12/2015) và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 :

- Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Thanh Đông trình bày kết quả sản xuất kinh doanh và Báo cáo Tài chính năm 2015 đã được kiểm toán với các chỉ tiêu chủ yếu sau :

Đơn vị tính : đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2015
1	Tổng thu nhập	230.062.317.478
A	<i>Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ</i>	228.234.005.806
B	<i>Doanh thu hoạt động tài chính</i>	735.545.624
C	<i>Thu nhập khác</i>	1.092.766.048
2	Tổng chi phí	181.992.064.176
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	48.070.253.302
4	Điều chỉnh tăng, giảm thu nhập chịu thuế	211.785.267
5	Tổng lợi nhuận chịu thuế (3+4)	48.282.038.569
	<i>Trong đó : - Lợi nhuận chịu thuế TT đào tạo</i>	2.164.685.020
	<i>- Lợi nhuận chịu thuế của Công ty</i>	46.117.353.549
6	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	10.376.465.959
	<i>Trong đó : - Thuế TNDN - Trung tâm dạy nghề</i>	230.648.178
	<i>- Thuế TNDN hoạt động SXKD Công ty</i>	10.145.817.781
7	Lợi nhuận sau thuế TNDN (3-6)	37.693.787.343

(Tài liệu kèm theo : Báo cáo tài chính 2015 đã kiểm toán)

Đại hội tiến hành thảo luận :

- Công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 với chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế đạt 156,68 % KH năm, công tác tài chính kế toán của Doanh nghiệp thực hiện tốt, nguồn vốn được bảo toàn, tình hình tài chính doanh nghiệp ổn định.
- Ban Tổng Giám đốc Công ty có báo cáo khẳng định báo cáo tài chính năm 2015 của Doanh nghiệp phản ánh trung thực và hợp lý tình hình kinh doanh, tài chính, tình hình lưu chuyển tiền tệ của đơn vị trong năm.
- Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty được thực hiện kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUES) là Công ty kiểm toán độc lập, có đủ điều kiện năng lực để cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính cho Doanh nghiệp.
- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2015 của Công ty phù hợp với các chuẩn mực kế toán và quy định của Nhà nước hiện hành.

Đại hội tiến hành biểu quyết các nội dung :

- Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 và Báo cáo Tài chính năm 2015.

Kết quả biểu quyết :

- Tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý : 100 %
- Tỷ lệ cổ phần biểu quyết không đồng ý : 0 %
- Tỷ lệ phiếu trắng : 0 %

2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chia cổ tức năm 2015 và Lợi nhuận chưa phân phối đến 31/12/2015.

Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Thanh Đông trình bày báo cáo của Hội đồng quản trị về phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chia cổ tức năm 2015, như sau :

Đơn vị tính: VND

STT	Chỉ tiêu	Số đơn vị đề nghị	Số đề nghị thông qua
	I	2	3
1	- Tổng lợi nhuận trước thuế	48.070.253.302	48.070.253.302
2	- Thuế TNDN phải nộp	10.376.465.959	10.376.465.959
3	- Lợi nhuận sau thuế (1-2)	37.693.787.343	37.693.787.343
4	- Chi trả lợi nhuận cho các thể nhân góp vốn hợp tác KD tại các TT dạy nghề	871.394.801	871.394.801
5	Lợi nhuận sau thuế còn lại (3-4)	36.822.392.542	36.822.392.542
6	- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	450.000.000	450.000.000
7	- Trích quỹ thưởng ban quản lý, điều hành	250.000.000	250.000.000
8	- Thù lao cho HĐQT, BKS	144.000.000	144.000.000
9	- LN còn lại sau khi trích quỹ, trả thù lao (5-6-7-8)	35.978.392.542	35.978.392.542
10	- Lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại cuối năm 2015 không được chia	86.607.232	86.607.232
11	- LNST năm 2015 còn lại để chia cổ tức (9-10)	35.891.785.310	35.891.785.310
12	- LN từ các năm trước chuyển sang	591.868.076	591.868.076
13	Tổng cộng Lợi nhuận để chi trả cổ tức 2015	36.483.653.386	36.483.653.386
14	- LN đã tạm ứng cổ tức đợt 1 và 2 (80%)	24.070.528.000	24.070.528.000

15	- LN dự kiến chi trả đợt 3 (40%)	12.035.264.000	12.035.264.000
16	- LN còn lại chưa PP chuyển sang 2016 (10+13-14-15)	464.468.618	464.468.618
a	+ Lợi nhuận năm trước chuyển sang	377.861.386	377.861.386
b	+ Lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại cuối năm	86.607.232	86.607.232

- Trong năm 2015 và đầu năm 2016, dựa trên kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Hội đồng quản trị (HĐQT) đã thực hiện tạm chi trả cổ tức bằng tiền mặt với số tiền: 24.070.528.000 đồng, tương ứng 80% vốn điều lệ Công ty trong đó:

+ Tổng công ty HKVN : 8.683.240.000 đồng
 + Các cổ đông còn lại : 15.387.288.000 đồng

- Phần lợi nhuận còn lại kết dư đến 31/12/2015: (bao gồm cả Lợi nhuận còn lại của các năm trước chưa chia hết: 591.868.076 đồng), HĐQT đề xuất phương án trả cổ tức bằng tiền mặt với số tiền: 12.035.264.000 đồng, tương ứng 40% mức vốn điều lệ Công ty (như phương án nêu trên), trong đó:

+ Tổng công ty HKVN : 4.341.620.000 đồng
 + Các cổ đông còn lại : 7.693.644.000 đồng

- Phần lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm 2016: **464.468.618 đồng**

Trong đó: +Lợi nhuận năm trước chuyển sang : 377.861.386 đồng
 +Lãi chênh lệch tỷ giá đo đánh giá lại cuối năm : 86.607.232 đồng

Đại hội thảo luận và tiến hành biểu quyết các nội dung :

- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức cả năm 2015 là : **36.105.792.000 đồng** tương ứng **120%** mệnh giá.

- Giao HĐQT chỉ đạo chia và chuyển cổ tức đợt 3 năm 2015 : **12.035.264.000 đồng** (tương ứng **40%** mệnh giá) cho các cổ đông đúng thời gian và pháp luật quy định.

Kết quả biểu quyết : Tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý : 100 %

-Tỷ lệ cổ phần biểu quyết không đồng ý : 0 %
 -Tỷ lệ phiếu trắng : 0 %

3. Biểu quyết và thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 :

-Trên cơ sở thực hiện năm 2015 và tình hình khó khăn, thuận lợi về tình sản xuất kinh doanh thực tế của thị trường hiện nay, Hội đồng quản trị đã trình Đại hội những chỉ tiêu chủ yếu của Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 như sau :

3.1. Các chỉ tiêu doanh thu, chi phí:

Đơn vị: nghìn đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch HĐQT đề nghị	KH ĐHCĐ thông qua	%KH2016/TH2015
1	2	3	4
1. Tổng vốn chủ sở hữu bình quân	36.783.590	36.783.590	122,25%
Trong đó:			
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu đến 31/12/2016	42.725.180	42.725.180	141,99%
- Vốn chủ sở hữu tăng do phát hành cổ phiếu năm 2016	12.637.020	12.637.020	

2. Doanh thu thực hiện	246.821.266	246.821.266	107,28%
3. Tổng chi phí	198.554.409	198.554.409	109,10%
3.1. Tổng quỹ lương	51.360.761	51.360.761	105,31%
4. Lợi nhuận trước thuế	48.266.857	48.266.857	100,41%
5. Lợi nhuận sau thuế	37.878.541	37.878.541	100,49%
6. Tổng phát sinh phải nộp NS	18.721.082	18.721.082	107,36%
7. Lao động bình quân	604	604	103,56%
8. Tổng vốn đầu tư trong năm	52.504.000	52.504.000	183,34%
9. Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	0,51	0,51	104,08%
10. Tài sản ngắn hạn/Nợ phải trả	0,93	0,93	124,00%

Khi Lợi nhuận trước thuế từ sản xuất kinh doanh (không tính dịch vụ taxi) năm 2016 vượt 10% so với Lợi nhuận trước thuế thực hiện 2015 thì được trích bổ sung 01 (một) tháng lương thưởng vào chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh.

3.2. Kế hoạch lao động năm 2016:

Đơn vị tính : người

TT	Cơ cấu lao động	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	So sánh %
A	B	1	2	3=2:1
	Tổng số	592	610	103
	Trong đó:			
1	Lao động quản lý	20	21	105
2	Lao động CMNV	76	80	105,2
3	Lao động trực tiếp	496	509	102,6

Đại hội thảo luận và tiến hành biểu quyết các nội dung :

+ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty phù hợp với tình hình thực tế tại doanh nghiệp, trong thời gian hoạt động đề nghị HĐQT Công ty chỉ đạo DN thực hiện tiết kiệm triệt để chi phí để tối đa hóa lợi nhuận.

+ Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016.

+ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ kết quả kinh doanh thực tế quyết định mức tạm ứng và thực hiện việc chi trả tạm ứng giữa kỳ tại các thời điểm thích hợp trong năm 2016. Mức tạm ứng không vượt quá kế hoạch lợi nhuận năm 2016.

Kết quả biểu quyết :

-Tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý : 100 %
 -Tỷ lệ cổ phần biểu quyết không đồng ý : 0 %
 -Tỷ lệ phiếu trắng : 0 %

3.3. Biểu quyết và thông qua kế hoạch đầu tư 2016:

STT	Danh mục	Thông tin về danh mục đầu tư			Giá trị giải ngân năm 2016
		Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn CSH	Tiến độ thực hiện	
1	2	3	4	5	10
A	Dự án chuyển tiếp kỳ trước	9.800	4.900		9.284
I	Đầu tư trang thiết bị	6.300	3.150		5.784
I	Các dự án chuẩn bị đầu tư				

STT	Danh mục	Thông tin về danh mục đầu tư			Giá trị giải ngân năm 2016
		Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn CSH	Tiến độ thực hiện	
2	Các dự án thực hiện đầu tư	6.300	3.150		5.784
	Hệ thống rửa dụng cụ suất ăn Cam Ranh	1.800	900	Quý 1	1.800
	Hệ thống rửa dụng cụ suất ăn Đà Nẵng	1.800	900	Quý 1	1.800
	Hệ thống thiết bị bếp suất ăn Đà Nẵng	1.200	600	Quý 1	1.200
	Cài tạo khu chế biến suất ăn Đà Nẵng (phần thiết bị)	1.500	750	Quý 1	984
3	Đầu tư trang thiết bị lẻ				
II	Đầu tư xây dựng cơ bản	3.500	1.750		3.500
1	Các dự án chuẩn bị đầu tư				
2	Các dự án thực hiện đầu tư	3.500	1.750		3.500
	Nhà chế biến suất ăn Phú Bài	3.500	1.750	Quý 1	3.500
B	Dự án đầu tư mới	87.190	38.536		43.220
I	Đầu tư trang thiết bị	27.220	11.151		27.220
1	Các dự án chuẩn bị đầu tư				
2	Các dự án thực hiện đầu tư	27.220	11.151		27.220
2.1	Máy móc phục vụ sản xuất	26.720	10.651		26.720
a	Tại Chi nhánh Nha Trang	4.100	1.740		4.100
	Nâng cấp trạm biến áp	300	300	Quý 2	300
	Tủ làm lạnh nhanh	1.500	750	Quý 1	1.500
	Xe 7 chỗ đến 16 chỗ	1.100	330	Quý 1	1.100
	Xe 16 chỗ phục vụ tổ lái tiếp viên 1 chiếc	1.200	360	Quý 1	1.200
b	Tại Suất ăn Đà Nẵng	7.900	4.400		7.900
	Xe tải nhẹ	250	250	Quý 1	250
	Tủ làm lạnh nhanh	1.500	750	Quý 1	1.500
	Xe vận chuyển suất ăn	5.500	2.750	Quý 4	5.500
	Máy giặt công nghiệp	350	350	Quý 1	350
	Máy sấy công nghiệp	300	300	Quý 1	300
d	Đầu tư khác	14.720	4.511		14.720
	Đầu tư xe tập lái hạng D: 01 chiếc	500	245	Quý 2	500
	Đầu tư xe taxi 10 chiếc 5 chỗ	6.000	1.800	Quý 4	6.000
	Đầu tư xe taxi 10 chiếc 7 chỗ	7.600	2.280	Quý 4	7.600
	Đầu tư xe bán tải 1 chiếc	620	186		620
2.2	Thiết bị, máy móc lẻ khác	500	500	Cả năm	500
II	Đầu tư xây dựng cơ bản	59.970	27.385		16.000
1	Các dự án chuẩn bị đầu tư	46.970	23.485		3.000
	Đầu tư xây dựng nhà chế biến SA Đà Nẵng mới	46.970	23.485	Cả năm	3.000
2	Các dự án thực hiện đầu tư	13.000	3.900		13.000
	Mở rộng Nhà chế biến suất ăn Cam Ranh giai đoạn II	12.000	3.600	Quý 4	12.000

STT	Danh mục	Thông tin về danh mục đầu tư			Giá trị giải ngân năm 2016
		Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn CSH	Tiến độ thực hiện	
	Bổ sung vốn đầu tư Nhà chế biến suất ăn Phú Bài (PCCC, hệ thống điện, nước nguồn, tư vấn giám sát...)	1.000	300	Quý 1	1.000
	Tổng cộng	96.990	43.436		52.504

Kế hoạch đầu tư năm 2016:

- Chuyển tiếp năm 2015 : 9.800.000.000 đồng
- Tổng mức đầu tư năm 2016 đăng ký : 87.190.000.000 đồng
- Tổng cộng : 96.990.000.000 đồng**

Dự kiến thực hiện đầu tư trong năm 2016 :

- Thực hiện kế hoạch chuyển tiếp 2015 : 9.284.000.000 đồng
- Thực hiện đầu tư năm 2016 : 43.220.000.000 đồng
- Tổng cộng : 52.504.000.000 đồng**

Đại hội thảo luận và tiến hành biểu quyết các nội dung :

+ Nhất trí thông qua kế hoạch đầu tư năm 2016 và chỉ quyết định đầu tư khi dự án đầu tư có hiệu quả và khả thi về nguồn vốn.

Kết quả biểu quyết :

- Tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý : 100 %
- Tỷ lệ cổ phần biểu quyết không đồng ý : 0 %
- Tỷ lệ phiếu trắng : 0 %

4. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát

- Báo cáo của Ban kiểm soát đã trình bày được các hoạt động mà BKS đã thực hiện trong năm 2015, cơ bản đã đánh giá đầy đủ về hoạt động SXKD của Công ty năm 2015, hoạt động quản lý điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty, công tác đầu tư và quyết toán dự án trong năm 2015 cũng như đánh giá việc tuân thủ pháp luật của Nhà nước và Điều lệ Công ty của Ban quản lý, điều hành trong niên độ 2015, Báo cáo cũng đánh giá được báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty đã đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, quy chế của HĐQT, Công ty và các chế độ chính sách Nhà nước quy định. Bên cạnh đó báo cáo cũng tổng kết tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2015 của Công ty.

- Sau báo cáo của Ban Kiểm Soát (BKS), Ông Kế toán trưởng và Tổng Giám Đốc đã giải thích và làm rõ thêm các kiến nghị của BKS. Đại hội nhất trí nội dung báo cáo của Ban kiểm soát năm 2015 và tiến hành biểu quyết.

Kết quả biểu quyết :

- Tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý : 100 %
- Tỷ lệ cổ phần biểu quyết không đồng ý : 0 %
- Tỷ lệ phiếu trắng : 0 %

5. Thông qua phương án trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2016 và lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2016.

5.1. Thông qua phương án trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2016 : 193.200.000đ

Chức danh	Số người	Thù lao/ng/tháng	Tổng thù lao cả năm	So sánh với 2015
Chủ tịch HĐQT	01	3.500.000	42.000.000	140%
UVHĐQT	04	2.000.000	96.000.000	133,33%
Trưởng BKS	01	1.800.000	21.600.000	138,46%
UV BKS	02	1.400.000	33.600.000	127,27%
Tổng cộng			193.200.000	134,12%

Kết quả biểu quyết :

- Tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý : 100 %
- Tỷ lệ cổ phần biểu quyết không đồng ý : 0 %
- Tỷ lệ phiếu trắng : 0 %

5.2.Thông qua phương án lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2016 :

- Thông qua phương án giao HĐQT lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán sau để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty:

a. Công ty Kiểm toán DTL (thành viên RSM Network)

Địa chỉ văn phòng TP. Hồ Chí Minh: Lầu 5, tòa nhà Sài Gòn 3, 140 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận I, thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ văn phòng TP. Hồ Chí Minh: Tầng 7, tòa nhà Lotus, số 2 Duy Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Địa chỉ văn phòng Miền Trung: 197 Lê Đình Lý, phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

b.Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán (AAC)

Địa chỉ: Lô 78-80 Đường 30 tháng 4 – Q. Hải Châu – TP. Đà Nẵng.

Kết quả biểu quyết :

- Tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý : 100 %
- Tỷ lệ cổ phần biểu quyết không đồng ý : 0 %
- Tỷ lệ phiếu trắng : 0 %

6.Thông qua việc Chủ tịch HĐQT không kiêm Tổng Giám đốc.

Kết quả biểu quyết :

- Tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý : 100 %
- Tỷ lệ cổ phần biểu quyết không đồng ý : 0 %
- Tỷ lệ phiếu trắng : 0 %

7. Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

7.1.Thông qua báo cáo giải trình thực hiện đầu tư xây dựng bãi tập lái xe ô tô-mô tô Đà Nẵng.

- Đại hội biểu quyết và thông qua Báo cáo số 58-BC/HĐQT-DVĐN, ngày 08/03/2016 của Chủ tịch HĐQT V/v “Báo cáo giải trình thực hiện đầu tư xây dựng Bãi tập lái xe Ô tô Mô tô Đà Nẵng” :

+ Do yêu cầu của cơ quan chức năng quản lý nhà nước, qui hoạch thay đổi của đơn vị cho thuê đất và phát sinh nhu cầu phục vụ sản xuất kinh doanh tại Trung tâm dạy nghề lái xe Ô tô Mô tô Masco -Đà Nẵng, tổng chi phí quyết toán tăng dự toán ban đầu 6% tương ứng 416.097.182đ.

(Có báo cáo giải trình đính kèm)

Đại hội thảo luận và tiến hành biểu quyết các nội dung :

- Nhất trí thông qua kết quả thực hiện theo nội dung giải trình trên.

Kết quả biểu quyết :

-Tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý : 100 %
-Tỷ lệ cổ phần biểu quyết không đồng ý : 0 %
-Tỷ lệ phiếu trắng : 0 %

7.2.Thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ trong năm 2016.

Đại hội thảo luận và thông qua chủ trương tăng vốn Điều lệ năm 2016 (chuyển tiếp năm 2015) từ 30.088.160.000 đồng lên 42.725.180.000 đồng để bổ sung vốn triển khai các dự án đầu tư của Công ty (trong đó có dự án đầu tư xây dựng nhà chế biến suất ăn Đà Nẵng). Giao Hội đồng quản trị Công ty MASCO căn cứ vào tiến độ, qui mô triển khai dự án đầu tư nhà chế biến suất ăn Đà Nẵng tại Cảng Hàng không quốc tế Đà Nẵng để chỉ đạo Công ty xây dựng phương án tăng vốn cụ thể trong năm 2016 và báo cáo xin ý kiến của cổ đông bằng văn bản theo qui định.

Kết quả biểu quyết :

-Tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý : 100 %
-Tỷ lệ cổ phần biểu quyết không đồng ý : 0 %
-Tỷ lệ phiếu trắng : 0 %

8. Thông qua việc Bầu cử các Thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ III (2016-2021):

- Thông qua tờ trình về việc bầu cử TVHĐQT, BKS, nhiệm kỳ III (2016 – 2021) (Có Tờ trình đính kèm).

- Thông qua quy chế đề cử - ứng cử - Bầu cử HĐQT, BKS (Quy chế đính kèm)

- Giới thiệu Danh sách Đề cử thành viên HĐQT và BKS gồm :

+ Hội đồng quản trị :

1. Bà: Vũ Thị Thu Bồn
2. Ông: Nguyễn Thanh Đông
3. Bà: Phan Thị Hồng Liễu
4. Bà: Lê Thị Thùy Linh
5. Ông: Hồ Quang Tuấn.

(Có danh sách trích ngang đính kèm)

+ Ban kiểm soát :

1. Ông : Nguyễn Dũng.
2. Ông : Phạm Ngọc Tuấn
3. Bà : Dương Thùy Vân

(Có danh sách trích ngang đính kèm)

- Các Cổ đông đề cử, ứng cử : Không

- Thông qua danh sách đề cử - ứng cử TVHĐQT; BKS: *Như danh sách giới thiệu trên.*

- Tiến hành bầu cử theo nội dung chương trình. (Có biên bản bầu cử đính kèm)



- Thông qua kết quả bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021 thứ tự theo alphabet như sau:

STT	Họ và Tên	Kết quả
A	Hội đồng quản trị	
1	Vũ Thị Thu Bồn	Trúng cử
2	Nguyễn Thanh Đông	Trúng cử
3	Phan Thị Hồng Liên	Trúng cử
4	Lê Thị Thùy Linh	Trúng cử
5	Hồ Quang Tuấn	Trúng cử
B	Ban kiểm soát	
1	Nguyễn Dũng	Trúng cử
2	Phạm Ngọc Tuấn	Trúng cử
3	Dương Thùy Vân	Trúng cử

V. Thông qua Nghị quyết và biên bản Đại hội :

- Đại hội ghi nhận sự nỗ lực cố gắng của HĐQT, BKS, Ban Tổng Giám đốc điều hành và toàn thể người lao động trong Công ty và nhất trí thông qua các nội dung trên. Đại hội nhất trí giao cho HĐQT công ty có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các nội dung nhiệm vụ nêu trên và yêu cầu Ban kiểm soát, các cổ đông của công ty tăng cường công tác giám sát kiểm tra, đề xuất giải pháp thực hiện các nhiệm vụ mà NQ Đại hội đã nêu.

- Toàn thể Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân Bay Đà Nẵng đã nhất trí 100% những nội dung ghi trong biên bản này với tổng số phiếu biểu quyết của các Cổ đông dự họp là 100%.

- Biên bản này được lập xong vào hồi 12h 30 ngày 22 tháng 4 năm 2016 ngay khi Chương trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Đà Nẵng được bế mạc.

- Biên bản này đã được đọc lại trước toàn thể Đại hội đồng Cổ đông và được thống nhất với các nội dung nêu trên.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Đoàn Hồng Ảnh - Phan Hữu Tâm



Nguyễn Thanh Đông

Tài liệu đính kèm:

- Biên bản Kiểm tra tư cách cổ đông;
- Tờ trình Đại hội của HĐQT năm 2016
- Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2016
- Các tài liệu khác có liên quan.